

Số: 05/2022/QĐST-DS

Thiệu Hóa, ngày 14 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 275 và 280 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ Điều 6, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2022, các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 11/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Phạm Đình Đ, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn Vĩnh Điện, xã Thiệu Phú, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- *Bị đơn:* Anh Trịnh Ngọc B, sinh năm 1983; Trú tại: Thôn Liên Minh (Mới: Thôn Minh Thượng), xã Thiệu Công, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ, người trả nợ và lãi suất:

Anh Trịnh Ngọc B phải trả cho anh Phạm Đình Đ, số tiền vay (Vay ngày 29/01/2020 âm lịch tức ngày 22/02/2020) tính đến ngày 09/5/2022 là: 130.000.000đ (Một trăm ba mươi triệu Đ), các bên thống nhất kể từ ngày 09/5/2022 anh Trịnh Ngọc B phải trả lãi suất hàng tháng là 0,9% trên số tiền nợ là 130.000.000đ (Một trăm ba mươi triệu Đ).

2.2. Phương án trả nợ: Hàng tháng anh Trịnh Ngọc B phải thanh toán cho anh Phạm Đình Đ gồm cả tiền gốc và tiền lãi vào cuối tháng là 10.000.000đ (Mười triệu Đ), thời hạn trả nợ bắt đầu từ tháng 5 năm 2022 cho đến khi anh B trả hết nợ và lãi phát sinh.

Nếu quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ, anh B vi phạm nghĩa vụ trả nợ hàng tháng như thỏa thuận thì anh Đ có quyền yêu cầu anh B trả toàn B gốc và lãi một lần.

2.3. Về án phí: Anh Trịnh Ngọc B phải chịu án phí là $(130.000.000đ \times 5\%) : 2 = 3.250.000đ$ (*Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn Đ*).

Trả lại cho anh Phạm Đình Đ số tiền tạm ứng đã nộp là 4.462.000đ (*Bốn triệu bốn trăm sáu mươi hai nghìn Đ*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005871 ngày 19/4/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Tòa án Nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Văn Đạt